

Số: 53/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục**  
**Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương**

**HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

*Căn cứ Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-KĐCL ngày 28/4/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-KĐCL ngày 28/4/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cho các cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo tại Phiên họp thứ XXII;*

*Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;*

*Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại Phiên họp XXII ngày 17/5/2023 của Hội đồng,*

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường và đã được Nhà trường đồng thuận. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là **49** tiêu chí (trong tổng số

55 tiêu chí), chiếm **89,1%**, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương cần thực hiện 10 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 27 Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Đinh Văn Toàn**

## Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 53/NQ-HĐKĐCL ngày 18 tháng 5 năm 2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			
		Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt		
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				Tiêu chí 5.3	Đạt	6	85,71%		
Tiêu chí 1.1	Đạt	2	100%	Tiêu chí 5.4	Đạt				
Tiêu chí 1.2	Đạt			Tiêu chí 5.5	Chưa đạt				
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				Tiêu chí 5.6	Đạt	8	88,89%		
Tiêu chí 2.1	Chưa đạt	8	88,89%	Tiêu chí 5.7	Đạt				
Tiêu chí 2.2	Đạt			<b>Tiêu chuẩn 6</b>					
Tiêu chí 2.3	Đạt			Tiêu chí 6.1	Đạt			3	75%
Tiêu chí 2.4	Đạt			Tiêu chí 6.2	Đạt				
Tiêu chí 2.5	Đạt			Tiêu chí 6.3	Đạt				
Tiêu chí 2.6	Đạt			Tiêu chí 6.4	Chưa đạt				
Tiêu chí 2.7	Đạt			<b>Tiêu chuẩn 7</b>					
Tiêu chí 2.8	Đạt			Tiêu chí 7.1	Đạt	5	100%		
Tiêu chí 2.9	Đạt	Tiêu chí 7.2	Đạt						
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				Tiêu chí 7.3	Đạt				
Tiêu chí 3.1	Đạt	6	100%	Tiêu chí 7.4	Đạt	6	75%		
Tiêu chí 3.2	Đạt			Tiêu chí 7.5	Đạt				
Tiêu chí 3.3	Đạt			<b>Tiêu chuẩn 8</b>					
Tiêu chí 3.4	Đạt			Tiêu chí 8.1	Đạt				
Tiêu chí 3.5	Đạt			Tiêu chí 8.2	Đạt				
Tiêu chí 3.6	Đạt			Tiêu chí 8.3	Đạt				
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				Tiêu chí 8.4	Đạt	9	100%		
Tiêu chí 4.1	Đạt	9	100%	Tiêu chí 8.5	Chưa đạt				
Tiêu chí 4.2	Đạt			Tiêu chí 8.6	Chưa đạt				
Tiêu chí 4.3	Đạt			Tiêu chí 8.7	Đạt				
Tiêu chí 4.4	Đạt			Tiêu chí 8.8	Đạt				
Tiêu chí 4.5	Đạt			<b>Tiêu chuẩn 9</b>					
Tiêu chí 4.6	Đạt			Tiêu chí 9.1	Chưa đạt			2	66,67%
Tiêu chí 4.7	Đạt			Tiêu chí 9.2	Đạt				
Tiêu chí 4.8	Đạt			Tiêu chí 9.3	Đạt				
Tiêu chí 4.9	Đạt			<b>Tiêu chuẩn 10</b>					
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				Tiêu chí 10.1	Đạt	2	100%		
Tiêu chí 5.1	Đạt	Tiêu chí 10.2	Đạt						
Tiêu chí 5.2	Đạt								
<b>Đánh giá chung</b>		<b>Số tiêu chí đạt</b>			<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt</b>				
		<b>49</b>			<b>89,1%</b>				

**Phụ lục II****CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC  
ĐỐI VỚI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 53/NQ-HĐKĐCL ngày 18 tháng 5 năm 2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương giai đoạn 2018 - 2022 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh như sau:

Sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường về cơ bản phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Nhà trường và quy định hiện hành. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị được phân định khá rõ ràng. Các chương trình đào tạo được xây dựng, ban hành đầy đủ cùng chuẩn đầu ra; được rà soát, điều chỉnh có cấu trúc, thời lượng hợp lý, đảm bảo tính liên thông. Công tác tuyển sinh thực hiện theo quy trình chặt chẽ, đúng quy chế. Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá được thiết kế đa dạng, phù hợp với chuẩn đầu ra. Đội ngũ giảng viên được quy hoạch, được đào tạo, bồi dưỡng, có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu. Người học được đảm bảo các chế độ chính sách, được hỗ trợ trong học tập, rèn luyện, tìm kiếm việc làm; tỉ lệ người học có việc làm sau tốt nghiệp cao. nghiên cứu khoa học của giảng viên được quan tâm; nhiều kết quả nghiên cứu gắn với đào tạo, hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Hệ thống phòng học, các phòng chức năng, hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học. Thư viện có nhiều cải tiến; môi trường sức khỏe, an ninh, an toàn được đảm bảo. Công tác lập kế hoạch tài chính được thực hiện theo đúng quy định; nguồn thu tài chính khá ổn định. Các hoạt động phối hợp với chính quyền và các cơ quan, đoàn thể được quan tâm triển khai khá hiệu quả.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện sứ mạng của Nhà trường, đảm bảo diễn đạt súc tích, bao quát được chức năng nhiệm vụ, thể hiện được khát vọng phát triển góp phần thực hiện khát vọng đất nước phồn vinh như Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Xây dựng lộ trình thực hiện đề án phát triển thành cơ sở giáo dục đại học với những giải pháp và bước đi cụ thể hơn; có kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2021-2030 với những chỉ tiêu, giải pháp và lộ trình cụ thể.

2. Khẩn trương thành lập Hội đồng trường; rà soát, cập nhật và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại. Chú trọng công tác bồi dưỡng năng lực quản lý, quản trị, tham mưu, tư vấn cho cán bộ quản lý các cấp; đổi mới hoạt động của các tổ chức đoàn thể, gắn với các hoạt động chuyên môn. Chuẩn hoá việc khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan về công cụ, về phân tích dữ liệu và sử dụng thông tin thu được để phục vụ công tác đảm bảo chất lượng mọi hoạt động.

3. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non; cập nhật định kỳ các chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp theo quy định, hướng tới kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo khi đủ điều kiện. Hoàn thiện chương trình đào tạo theo hướng đáp ứng chuẩn đầu ra; tăng các học phần tự chọn ở các khối kiến thức; phát huy hiệu

quả phương thức đào tạo tín chỉ. Cải tiến phương pháp và mở rộng có chọn lọc đối tượng khảo sát để thu được thông tin tin cậy, hữu ích phục vụ rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo.

4. Phân tích, dự báo nhu cầu xã hội về nguồn nhân lực; tăng cường các giải pháp truyền thông, quảng bá, tư vấn tuyển sinh; đánh giá tương quan kết quả học tập của sinh viên theo các phương thức tuyển sinh làm cơ sở cải tiến nâng cao chất lượng. Thường xuyên cập nhật các phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá tiên tiến. Hoàn thiện phần mềm quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để tăng cường hiệu quả quản lý.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giảng viên, khảo sát nhu cầu và tăng kinh phí hỗ trợ; có các chính sách và giải pháp tăng tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ và chức danh giáo sư, phó giáo sư. Có cơ chế khuyến khích giảng viên tích cực đổi mới các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo tiếp cận năng lực và xây dựng, ban hành hướng dẫn và tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy.

6. Xây dựng quy trình, tiêu chí giám sát quá trình và đánh giá hiệu quả phục vụ và hỗ trợ người học; nghiên cứu xây dựng hệ thống kết nối trực tuyến với người học và cựu người học. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ và tăng kinh phí đầu tư cho các hoạt động. Tăng cường các hoạt động giới thiệu việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp; đảm bảo trích đủ kinh phí chi cho học bổng khuyến khích học tập cho người học theo quy định.

7. Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển khoa học công nghệ giai đoạn 2013-2023 làm cơ sở xây dựng kế hoạch dài hạn và trung hạn có chỉ tiêu ứng với các mốc thời gian cụ thể. Có chính sách khuyến khích giảng viên tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học; có chính sách thưởng các kết quả nghiên cứu khoa học xuất sắc. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giảng viên và tạo cơ chế thuận lợi để phát triển hoạt động hợp tác trong và ngoài nước.

8. Bổ sung đầy đủ tài liệu học tập; phát triển các nguồn học liệu số, đẩy mạnh hoạt động của thư viện điện tử, tăng cường kết nối với thư viện của các cơ sở giáo dục khác và thúc đẩy văn hoá đọc cho cán bộ, giảng viên và người học. Sớm cải tạo và nâng cao chất lượng kí túc xá; bổ sung các tiện ích, hình thức dịch vụ để cải thiện chất lượng. Có các giải pháp tích cực thúc đẩy dự án đầu tư xây dựng nhà làm việc và phòng đa năng. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ bảo vệ và đội sinh viên tự quản về cách xử lý trong các tình huống khẩn cấp.

9. Bổ sung đầy đủ các nội dung về thu và chi trong quy chế chi tiêu nội bộ; thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm nội bộ. Nâng cao năng lực về quản lý hoạt động tài chính của các bộ phận và các cán bộ chuyên môn có liên quan. Đẩy mạnh các hoạt động tăng thu tài chính để tăng dần tỉ lệ tự chủ nguồn chi thường xuyên. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra để hạn chế những sai sót trong hoạt động tài chính.

10. Tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí để đưa tin giới thiệu về Trường và các hoạt động. Có giải pháp gia tăng việc ký kết các văn bản thỏa thuận hợp tác giữa Nhà trường với chính quyền và các cơ quan đoàn thể ở địa phương để thực hiện các hoạt động văn hóa - xã hội. Tổ chức đánh giá vai trò của các cá nhân, tập thể, tính hiệu quả của các hoạt động và quan hệ hợp tác với các cơ sở văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao, thông tin đại chúng trong và ngoài thành phố để có kế hoạch liên tục đảm bảo chất lượng.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội theo quy định.

-----